

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13/3/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 365/2023/TLST-DS ngày 15/11/2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 13/3/2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu phố 06, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của Bà L: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1968, địa chỉ: Khu phố 01, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 10619, quyển số 11/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/12/2023 tại Văn phòng công chứng Trương Văn Cường, tỉnh Bình Thuận.

**Bị đơn:** Bà Đặng Thị Nguyệt A, sinh năm 1962

Địa chỉ: Số T, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1963, địa chỉ: Số T, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Anh, ông Dũng: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 11338, quyển số 12/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26/12/2023 tại Văn phòng công chứng Trương Văn Cường, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Mỹ L và Bà Đặng Thị Nguyệt A, Ông Nguyễn Đức D thỏa thuận hủy bỏ Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 12/4/2019 (không có công chứng hoặc chứng thực) được ký kết giữa bên chuyển nhượng quyền sử dụng đất là Bà Đặng Thị Nguyệt A và bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất là Bà Lê Thị Mỹ L đối với diện tích đất 100m<sup>2</sup> thuộc thửa

số D4 phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận. Đồng thời Bà Đặng Thị Nguyệt A, Ông Nguyễn Đức D đồng ý trả lại cho Bà Lê Thị Mỹ L số tiền còn lại là 240.000.000 (hai trăm bốn mươi triệu) đồng.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành nếu người bị thi hành án chậm trả tiền thì người bị thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

- Về án phí: Bà Đặng Thị Nguyệt A, Ông Nguyễn Đức D là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn án phí. Hoàn lại cho Bà Lê Thị Mỹ L 3.300.000 (ba triệu ba trăm nghìn) đồng số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0019022 ngày 15/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự Tp Phan Thiết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Tp PT;
- CCTHADS TP.PT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Quách Văn Hoàng**